TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2022/QĐST-HNGĐ	*Tiên Lãng, ngày 21 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 135/2022 /TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Chung T, sinh năm 19xx, đăng ký HKTT: Thôn T, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn A, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Lương Ngọc L, sinh năm 19xx, nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Chung T và anh Lương Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Chung T và anh Lương Ngọc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Ngọc L trực tiếp nuôi con Lương Thị H, sinh ngày 07 tháng 7 năm 20xx và Lương Gia Th, sinh ngày 25 tháng 9 năm 20xx. Thời hạn nuôi con kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2022 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Chị Vũ Chung T nhận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0006301 ngày 09 tháng 6 năm 2022. Trả lại chị T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- UBND xã C (ĐKKH năm 2006);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang